

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145 /2023/HS-ST
Ngày 25 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Triệu Thị Luyện.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Đức Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 141/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh B

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q1(đã chết) và bà Bùi Thị B, sinh năm 1965; có vợ Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1990 và có 02 con (con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013).

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 155/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2022.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

+Bản án hình sự phúc thẩm số 119/2013/HS-PT ngày 22/7/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2016/HS-ST ngày 27/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Ngày 13/02/2020 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma

túy”.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

** Bị hại:*

Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị B

Địa chỉ: Số 04, đường L, phường Tr, thành phố B, tỉnh B

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Anh Trương Tài B, sinh năm 1983, địa chỉ: Số nhà 150, đường Q, phường X, thành phố B, tỉnh B (vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Hà Văn H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh L.

2. Hà Thị L, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Ngày 11/6/2023, Nguyễn Văn Q đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị B, cụ thể như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 11/6/2023, Hà Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 98F1-123.07 đi đến thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang chơi thì gặp Nguyễn Văn Q ở quán nước vỉa hè. Đến buổi chiều cùng ngày, Nguyễn Văn Q rủ Hà Văn H đi trộm cắp tài sản thì Hoàn đồng ý. Q điều khiển xe mô tô chở Hoàn đi từ thị trấn Kép đến khu vực Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tìm tài sản sơ hở để trộm cắp nhưng không tìm được gì.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe chở Hoàn đi qua khu vực cầu Xương Giang thuộc địa phận tổ dân phố Tiên Giang, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang thì phát hiện dưới chân các cột đèn bên đường có nhiều đoạn dây cáp điện ngằm hở ra trên mặt đất nên nảy sinh ý định trộm cắp. Q dừng xe ở lề đường rồi bảo Hoàn đi kiểm tra xem dây còn điện không. Hoàn đi vào dùng tay sờ vào dây điện thì thấy không có điện nên thông báo cho Q biết. Q lấy 01 chiếc kéo để trong cốp xe máy rồi cầm kéo cắt, tách các đoạn dây cáp sau đó đưa cho Hoàn để lên xe mô tô. Bằng phương thức trên, Q và Hoàn đã trộm cắp được tổng số 11,22m dây cáp điện tại vị trí các chân cột đèn CS1/227C, CS1/224C, CS1/223B. Đến hồi 21 giờ 45 phút cùng ngày khi Q và Hoàn đang cắt trộm dây cáp điện ở chân cột đèn CS1/223B thì bị tổ công tác Công an thành phố Bắc Giang phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 98F1-123.07;

- 01 chiếc kéo, chuôi bọc nhựa màu xanh, thu giữ tại tay phải của Q;
- 01 đoạn dây cáp điện dài 2,66m, thu giữ trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 98F1-123.07;
- 04 đoạn dây điện dài 42,5cm nối tiếp với 03 đoạn dây điện dài 13,5cm, thu giữ trên xe mô tô nêu trên;
- 04 đoạn dây điện dài 48,5cm nối tiếp với 01 đoạn dây cáp điện dài 68cm, thu giữ trên xe mô tô nêu trên;
- 04 đoạn dây điện, có chiều dài lần lượt là 45,5cm, 43cm, 46,5cm, 45,5cm, thu giữ trong cốp xe nêu trên;
- 04 đoạn dây điện, có chiều dài lần lượt là 51cm, 49cm, 52cm và 51cm, thu giữ dưới đất gần chân cột đèn ký hiệu CS1/223B.

Ngày 11/6/2023, Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường xác định: Tại vị trí cách chân cột đèn CS1/223B 0,35m; vị trí cách chân cột đèn CS1/227C 13,5m và 12m; vị trí cách chân cột đèn CS1/224C 0,3m đều phát hiện các đầu dây cáp có vết cắt do công cụ hai lưỡi cắt tạo nên.

Bản kết luận định giá tài sản số 109 ngày 15/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận:

Các đoạn dây cáp điện hạ thế loại cáp Cu/XLPE/PVC/CXV 4x16mm² có chiều dài lần lượt là: 01 đoạn dây cáp điện dài 2,66m; 04 đoạn dây điện dài 42,5cm; 03 đoạn dây điện dài 13,5cm; 03 đoạn dây điện dài 48,5cm; 01 đoạn dây cáp điện dài 68cm; 04 đoạn dây điện, có chiều dài lần lượt là 45,5cm, 43cm, 46,5cm, 45,5cm; 04 đoạn dây điện, có chiều dài lần lượt là 51cm, 49cm, 52cm và 51cm. Tổng chiều dài các đoạn dây cáp điện hạ thế loại cáp Cu/XLPE/PVC/CXV 4x16mm² nêu trên là 11,22m, mua mới năm 2022 đã qua sử dụng, có tổng trị giá là 1.012.500 đồng.

Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Cơ quan điều tra đã trả lại Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị B 11,22m dây cáp điện đã thu giữ. Đối với chiếc xe mô tô biển số 98F1-123.07 là tài sản của chị Hà Thị L là em gái Hà Văn H cho Hoàn mượn làm phương tiện đi lại, chị Lâm không biết việc Hoàn sử dụng đi trộm cắp. Cơ quan điều tra đã trả lại chị Lâm chiếc xe trên. Đối với 01 chiếc kéo, chuôi bọc nhựa màu xanh được nhập kho vật chứng để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị B không yêu cầu bồi thường.

Đối với Hà Văn H tham gia cùng Nguyễn Văn Q trộm cắp tài sản nhưng Hoàn không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên Công an thành phố Bắc Giang đã quyết định xử phạt hành chính.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 157/QĐ-VKS ngày 10 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo

Nguyễn Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận Viện kiểm sát thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là không oan, bị cáo không có ý kiến gì. Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của những người được triệu tập nhưng vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/6/2023.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo, chuôi bọc nhựa màu xanh.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội, không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 00 phút ngày 11/6/2023, lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Kết luận định giá tài sản số 109/KL- HĐ ngày 15/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 11/6/2023, bị cáo Nguyễn Văn Q có hành vi trộm cắp 11,22m dây cáp điện tại vị trí các chân cột đèn CS1/227C, CS1/224C, CS1/223B có trị giá là 1.012.500 đồng của Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị B.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực điều khiển hành vi và tuổi chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, Điều luật trên là có căn cứ.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an cho người dân. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử nhưng không cải sửa nay lại phạm tội do cố ý. Do vậy, để răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa tội phạm cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp. Bị cáo không có công việc, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả, bồi thường gì nên không xem xét.

[8] Về vật chứng, tài sản thu giữ:

[8.1] Đối với 11,22m dây cáp điện là của Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị B, Cơ quan điều tra đã trả lại Công ty là phù hợp.

[8.2] Đối với chiếc xe mô tô biển số 98F1-123.07 là của chị Hà Thị L cho Hà Văn H mượn, chị Lâm không biết việc Hoàn sử dụng đi trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trả lại chị Lâm chiếc xe trên là phù hợp.

[8.3] Đối với 01 chiếc kéo, chuôi bọc nhựa màu xanh là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên không xem xét.

[10] Đối với Hà Văn H tham gia cùng bị cáo trộm cắp tài sản nhưng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên Công an thành phố Bắc Giang đã quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 12/6/2023.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo, chuôi bọc nhựa màu xanh.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án; Văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Thị Luyện